Trường Đại Học Cộng Nghệ Thông Tin

Khoa Hệ Thống Thông Tin

THI THỰC HÀNH – ĐỀ 12 Môn: CƠ SỞ DỮ LIỆU Thời gian: 60 phút

(Sinh viên được phép sử dụng tài liệu) (đề thi gồm có 1 trang)

Cho lược đồ quan hệ sau:

NHANVIEN(MaNV, TenNV, MaVT, MaPB, Luong, NgayVL)

PHONGBAN(MaPB, TenPB, Diachi, NgayTL, MaNV)

VITRI(MaVT, Mota)

MUCLUONG(MaML, Mucthap, Muccao)

Dùng SQL Server thực hiện các công việc sau:

1. Viết các câu lệnh SQL tạo các quan hệ trên với các kiểu dữ liệu mô tả trong bảng sau (tạo các ràng buộc khóa chính, khóa ngoại tương ứng): (3 điểm)

Quan hệ	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Diễn giải
NHANVIEN	MaNV	Int	Mã nhân viên
	TenNV	varchar(30)	Tên nhân viên
	MaVT	Int	Mã vị trí làm việc của nhân viên
	MaPB	Int	Mã phòng ban của nhân viên
	Luong	Int	Lương của nhân viên
	NgayVL	smalldatetime	Ngày vào làm của nhân viên
01111	MaPB	Int	Mã phòng ban
PHONGBAN	TenPB	char(10)	Tên phòng ban
	Diachi	varchar(40)	Địa chỉ phòng ban
	NgayTL	smalldatetime	Ngày thành lập của phòng ban.
	MaNV	Int	Mã nhân viên làm trưởng phòng
VITRI	MaVT	int	Mã vị trí của nhân viên trong công ty
	Mota	varchar(30)	Tên vị trí
	MaML	Int	Mã mức lương
MUCLUONG	Mucthap	Int	Giá trị mức lương thấp nhất
	Muccao	Int	Giá trị mức lương cao nhất

- 2. Cài đặt các ràng buộc toàn vẹn sau:
 - a. Những nhân viên thuộc phòng 'KT' (Maphg) phải có mức lương từ 3.000.000 trở lên. (0.75 đ)
 - b. Mỗi mã mức lương đều có giá tri MucThap bé hơn MucCao từ 500.000 đến 1.000.000 (0.75 đ)
 - c. Lương (Luong) của mỗi nhân viên phải nằm trong khoảng giá trị (mức thấp, mức cao) của một mã mức lương nào đó. (1 đ)
- 3. Viết các câu lệnh SQL thực hiện các câu truy vấn sau:
 - a. In ra danh sách các nhân viên (Manv, Hoten) của phòng 'NC'. (1.5 đ)
 - b. Tìm họ tên nhân viên có vị trí là 'Truong Phong' (Mota) của phòng 'KT' (Maphg). (1.5 đ)
 - c. Tìm tên phòng ban có 5 nhân viên có lương 2.000.000 trở lên. (1.5 đ)

	,	
(Hêt)

CuuDuongThanCong.com

https://fb.com/tailieudientucntt